

KẾT QUẢ THI TUYỂN SINH KHÓA 32, NĂM 2025

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ KINH TẾ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM HÀ LAN

Ngày thi: 01 tháng 11 năm 2025

Ghi chú: Điểm thi tuyển sinh (các môn thi chính) chấm theo thang điểm 10, Tổng điểm xét tuyển = Điểm KT tổng hợp + Điểm Phòng vấn

STT	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Học bổng sưu kiến thức	Trình độ Tiếng Anh	Điểm các môn thi chính		Kết quả trúng tuyển
								KTKT tổng hợp/10	Phòng vấn/10	
1	HL2501	Phan Cẩm	Anh	Nữ	02/06/2000	Đạt	TA Bậc 4/6	-	-	Không trúng tuyển
2	HL2502	Phùng Thị Phương	Anh	Nữ	27/10/2003	Đạt	Học ĐH bằng ngôn ngữ TA	9,5	10,0	Trúng tuyển
3	HL2503	Đàm Hoàng	Anh	Nữ	17/12/1998	Đạt	Học ĐH bằng ngôn ngữ TA	5,5	9,0	Trúng tuyển
4	HL2504	Mã Ngọc Hương	Giang	Nữ	14/12/2003	Đạt	Học ĐH bằng ngôn ngữ TA	8,5	9,5	Trúng tuyển
5	HL2505	Trần Thị	Hạnh	Nữ	24/02/1996	Đạt	TA Bậc 4/6	7,5	9,0	Trúng tuyển
6	HL2506	Phan Thanh	Hằng	Nữ	03/02/1994	Đạt	TA Bậc 4/6	9,5	9,0	Trúng tuyển
7	HL2507	Phạm Thủy	Linh	Nữ	01/01/2000	Đạt	TA Bậc 4/6	-	-	Không trúng tuyển
8	HL2508	Ngô Trần Linh	Phương	Nữ	03/06/1993	Đạt	Học ĐH bằng ngôn ngữ TA	7,0	9,0	Trúng tuyển
9	HL2509	Đỗ Minh	Quang	Nam	30/05/2003	Đạt	Học ĐH bằng ngôn ngữ TA	8,5	9,5	Trúng tuyển
10	HL2510	Nguyễn Thúy	Quỳnh	Nữ	28/10/2000	Đạt	TA Bậc 4/6	-	-	Không trúng tuyển
11	HL2511	Lê Tuấn	Sáng	Nam	04/10/1974	Đạt	Bằng 2 ĐH Ngôn ngữ Anh	8,5	9,5	Trúng tuyển
12	HL2512	Nguyễn Duy Hải	Son	Nam	23/10/2003	Đạt	Ielts 6,5	6,5	9,0	Trúng tuyển
13	HL2513	Diêm Đăng	Tùng	Nam	22/08/1999	Đạt	Học ĐH bằng ngôn ngữ TA	6,5	9,0	Trúng tuyển
14	HL2514	Đinh Thị Quỳnh	Trang	Nữ	03/08/2003	Đạt	Học ĐH bằng ngôn ngữ TA	8,5	10,0	Trúng tuyển
15	HL2515	Lò Thu	Trang	Nữ	16/05/1992	Đạt	Học ĐH bằng ngôn ngữ TA	7,0	9,0	Trúng tuyển
16	HL2516	Nguyễn Khánh	Vy	Nữ	18/12/2003	Đạt	Học ĐH bằng ngôn ngữ TA	8,0	9,0	Trúng tuyển

Thư ký HĐTS

Th.S. Nguyễn Thị Hồng Thơm

Ủy viên Thường trực HĐTS

PGS.TS Phạm Thế Anh

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2025

PGS.TS Bùi Huy Nhượng